

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa  
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang  
Việt dịch: Hòa-Thượng Thích Trí NghiêM  
Khảo dịch: Hòa-Thượng Thích ThiệN Siêu  
Sàigòn 1998

--- o0o ---

Tập 8  
Quyển Thứ 183  
Hội Thứ Nhất  
Phẩm Khó Tin HiệU  
Thứ 34 - 2

Bồ-thí Ba-la-mật-đa khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Bồ-thí Ba-la-mật-đa khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh Bồ-thí Ba-la-mật-đa khoảng giữa vậy. Tịnh-giới, An nhĩn, Tinh tiến, Tinh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Tịnh-giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh Tịnh-giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa khoảng giữa vậy.

Nội không khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nội không khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh nội không khoảng giữa vậy. Ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không khoảng giữa vậy.

Chơn như khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì chơn như khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh chơn như khoảng giữa vậy. Pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì pháp giới cho đến bất tư nghì giới khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh pháp giới cho đến bất tư nghì giới **khoảng giữa** vậy.

Khổ thánh đế khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì khổ thánh đế khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh khổ thánh đế khoảng giữa vậy. Tập diệt đạo thánh đế khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tập diệt đạo thánh đế khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh tập diệt đạo thánh đế khoảng giữa vậy.

Bốn tĩn lự khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn tĩn lự khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh bốn tĩn lự khoảng giữa vậy. Bốn vô lượng, bốn vô sắc định khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn vô lượng, bốn vô sắc định khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh bốn vô lượng, bốn vô sắc định khoảng giữa vậy.

Tám giải thoát khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tám giải thoát khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh tám giải thoát khoảng giữa vậy. Tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ **khoảng giữa** chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ khoảng giữa vậy.

Bốn niệm trụ khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn niệm trụ khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh bốn niệm trụ khoảng giữa vậy. Bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có

sao? Vì bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi khoảng giữa vậy.

Không giải thoát môn khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì không giải thoát môn khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh không giải thoát môn khoảng giữa vậy. Vô tướng, vô nguyện giải thoát môn khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì **vô tướng, vô nguyện** giải thoát môn khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh **vô tướng, vô nguyện** giải thoát môn khoảng giữa vậy.

Bồ-tát thập địa khoảng giữa **chẳng phải buộc**, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Bồ-tát thập địa khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh Bồ-tát thập địa khoảng giữa vậy. Năm nhãn khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì năm nhãn khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh năm nhãn khoảng giữa vậy. Sáu thần thông khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì sáu thần thông khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh **sáu thần thông** khoảng giữa vậy.

Phật mười lực khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Phật mười lực khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh Phật mười lực khoảng giữa vậy. Bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng khoảng giữa vậy.

Pháp vô vong thất khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì pháp vô vong thất khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh pháp vô vong thất khoảng giữa vậy. Tánh hằng trụ xả khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tánh hằng trụ xả khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh tánh hằng trụ xả khoảng giữa vậy.

Nhất thiết trí khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nhất thiết trí khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh nhất thiết trí khoảng giữa vậy. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì đạo tướng **trí**, nhất thiết tướng trí khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khoảng giữa vậy.

Tất cả đà-la-ni môn khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tất cả đà-la-ni môn khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh tất cả đà-la-ni môn khoảng giữa vậy. Tất cả tam-ma-địa môn khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tất cả tam-ma-địa môn khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh tất cả tam-ma-địa môn khoảng giữa vậy.

Dự-lưu quả khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Dự-lưu quả khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh Dự-lưu quả khoảng giữa vậy. Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán **quả** khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán **quả** khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán **quả** khoảng giữa vậy.

Độc giác Bồ-đề khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Độc giác Bồ-đề khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh Độc giác Bồ-đề khoảng giữa vậy. Tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát khoảng giữa vậy.

Chư Phật Vô-thượng Chánh-đẳng Bồ-đề khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì chư Phật Vô-thượng Chánh-đẳng Bồ-đề khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh chư Phật Vô-thượng Chánh-đẳng Bồ-đề khoảng giữa vậy.

Cụ thọ Thiện-Hiện lại thưa với Phật rằng: Bạch Thế-Tôn! Có **các** Bồ-đặc-già-la chẳng siêng tinh tấn, chưa trông căn lành, đủ căn chẳng lành, bị bọn ác sở nhiếp, theo hạnh ma lực biếng nhác thêm lên, tinh tấn yếu xuống, thất niệm, ác huệ tăng trưởng, đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây **thật** khó tin hiểu. Phật nói: Thiện-Hiện! Như vậy, như vậy! Như lời người nói. Bồ-đặc-già-la chẳng siêng tinh tấn, chưa trông căn lành, đủ căn chẳng lành, bị bọn ác sở nhiếp, theo hạnh ma lực, biếng nhác thêm lên, tinh tấn

yếu xuống, thất niệm, ác huệ tăng trưởng, đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây thật khó tin hiểu. Sở vì sao? Vì này Thiện-Hiện! Sắc thanh tịnh tức quả thanh tịnh. Vì có sao? Là sắc thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Thọ tướng hành thức thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức thọ tướng hành thức thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ tướng hành thức thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Nhân xứ thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức nhân xứ thanh tịnh. Vì có sao? Là nhân xứ thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh. Vì có sao? Là nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Sắc xứ thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức sắc xứ thanh tịnh. Vì có sao? Là sắc xứ thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh. Vì có sao? Là thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Nhân giới thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức nhân giới thanh tịnh. Vì có sao? Là nhân giới thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Sắc giới, nhân thức giới và nhân xúc, nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức sắc giới cho đến nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh. Vì có sao? Là sắc giới cho đến nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Nhĩ giới thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức nhĩ giới thanh tịnh. Vì có sao? Là nhĩ giới thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh. Vì có sao? Là thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Tỷ giới thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức tỷ giới thanh tịnh. Vì có sao? Là tỷ giới thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh. Vì có sao? Là hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Thiết giới thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức thiết giới thanh tịnh. Vì có sao? Là thiết giới thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh. Vì có sao? Là vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Thân giới thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức thân giới thanh tịnh. Vì có sao? Là thân giới thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh. Vì có sao? Là xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Ý giới thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức ý giới thanh tịnh. Vì có sao? Là ý giới thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Pháp

giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh. Vì có sao? Là pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Địa giới thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức địa giới thanh tịnh. Vì có sao? Là địa giới thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh tức quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh. Vì có sao? Là thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Vô minh thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức vô minh thanh tịnh. Vì có sao? Là vô minh thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh tức quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh. Vì có sao? Là hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Bồ-thí Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức Bồ-thí Ba-la-mật-đa thanh tịnh. Vì có sao? Là Bồ-thí Ba-la-mật-đa thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tịnh-giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức Tịnh-giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh. Vì có sao? Là Tịnh-giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Nội không thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức nội không thanh tịnh. Vì có sao? Là nội không thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh tức quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh. Vì có sao? Là ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Chơn như thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức chơn như thanh tịnh. Vì có sao? Là chơn như thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thanh tịnh tức quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh. Vì có sao? Là pháp giới cho đến bất tư nghì giới thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Khổ thánh đế thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức khổ thánh đế thanh tịnh. Vì có sao? Là khổ thánh đế thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh. Vì có sao? Là tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Bốn tĩnh lự thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức bốn tĩnh lự thanh tịnh. Vì có sao? Là bốn tĩnh lự thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh. Vì có sao? Là bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Tám giải thoát thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức tám giải thoát thanh tịnh. Vì có sao? Là tám giải thoát thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không

riêng không dứt vậy. Tám thẳng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh tức quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức tám thẳng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh. Vì có sao? Là tám thẳng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Bốn niệm trụ thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức bốn niệm trụ thanh tịnh. Vì có sao? Là bốn niệm trụ thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh tức quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh. Vì có sao? Là bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Không giải thoát môn thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức không giải thoát môn thanh tịnh. Vì có sao? Là không giải thoát môn thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh tức quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh. Vì có sao? Là vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Bồ-tát thập địa thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức Bồ-tát thập địa thanh tịnh. Vì có sao? Là Bồ-tát thập địa thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Năm nhãn thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức năm nhãn thanh tịnh. Vì có sao? Là năm nhãn thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Sáu thần thông thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức sáu thần thông thanh tịnh. Vì có sao? Là sáu thần thông thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Phật mười lực thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức Phật mười lực thanh tịnh. Vì có sao? Là Phật mười lực thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh. Vì có sao? Là bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Pháp vô vong thất thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức pháp vô vong thất thanh tịnh. Vì có sao? Là pháp vô vong thất thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tánh hằng trụ xả thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức tánh hằng trụ xả thanh tịnh. Vì có sao? Là tánh hằng trụ xả thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Nhất thiết trí thanh tịnh tức quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức nhất thiết trí thanh tịnh. Vì có sao? Là nhất thiết trí thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần vì không riêng không dứt vậy. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh. Vì có sao? Là đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Tất cả đà-la-ni môn thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức tất cả đà-la-ni môn thanh tịnh. Vì có sao? Là tất cả đà-la-ni môn thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tất cả tam-ma-địa môn thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức tất cả tam-ma-địa môn thanh tịnh. Vì có sao? Là tất cả tam-ma-địa môn thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Dự-lưu quả thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức Dự-lưu quả thanh tịnh. Vì có sao? Là Dự-lưu quả thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán **quả** thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán **quả** thanh tịnh. Vì có sao? Là Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán **quả** thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Độc giác Bồ-đề thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức Độc giác Bồ-đề thanh tịnh. Vì có sao? Là Độc giác Bồ-đề thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức **tất cả** hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát thanh tịnh. Vì có sao? Là tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Chư Phật Vô-thượng Chánh-đẳng Bồ-đề thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức chư Phật Vô-thượng Chánh-đẳng Bồ-đề thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Lại nữa, Thiện-Hiện! Sắc thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức sắc thanh tịnh. Vì có sao? Là sắc thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Thọ tướng hành thức thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức thọ tướng hành thức thanh tịnh. Vì có sao? Là thọ tướng hành thức thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Nhãn xứ thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức nhãn **xứ thanh** tịnh. Vì có sao? Là nhãn xứ thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-**đa thanh** tịnh; Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức nhĩ tỷ thiết thân ý **xứ thanh** tịnh. Vì có sao? Là nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Sắc xứ thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-**đa thanh** tịnh, **Bát-nhã** Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức sắc **xứ thanh** tịnh. Vì có sao? Là sắc xứ thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-**đa thanh** tịnh, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức thanh hương vị xúc pháp **xứ thanh** tịnh. Vì có sao? Là thanh hương vị xúc pháp xứ thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Nhãn giới thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-**đa thanh** tịnh, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức nhãn **giới thanh** tịnh. Vì có sao? Là nhãn giới thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-**đa thanh** tịnh; Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các **thọ thanh** tịnh. Vì có sao? Là sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Nhĩ giới thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-**đa thanh** tịnh, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức nhĩ **giới thanh** tịnh. Vì có sao? Là nhĩ giới thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-**đa thanh** tịnh. **Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh.** Vì có sao? Là thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Tỷ giới thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức tỷ giới thanh tịnh. Vì có sao? Là tỷ giới thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh. Vì có sao? Là hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Thiết giới thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức thiết giới thanh tịnh. Vì có sao? Là thiết giới thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh. Vì có sao? Là vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Thân giới thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức thân giới thanh tịnh. Vì có sao? Là thân giới thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh. Vì có sao? Là xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Ý giới thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức ý giới thanh tịnh. Vì có sao? Là ý giới thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Địa giới thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức địa giới thanh tịnh. Vì có sao? Là địa giới thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh. Vì có sao? Là thủy hỏa phong không thức giới thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Vô minh thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức vô minh thanh tịnh. Vì có sao? Là vô minh thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh. Vì có sao? Là hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Bồ-thí Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức Bồ-thí Ba-la-mật-đa thanh tịnh. Vì có sao? Là Bồ-thí Ba-la-mật-đa thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tịnh-giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh. **Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức Tịnh giới cho đến Tĩnh lự Ba-la-mật-đa thanh tịnh.** Vì có sao? Là Tịnh-giới cho đến Tĩnh-lự Ba-la-mật-đa thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Nội không thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức nội không thanh tịnh. Vì có sao? Là nội không thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh. Vì có sao? Là ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Chơn như thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức chơn như thanh tịnh. Vì có sao? Là chơn như thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức pháp giới cho đến bất tư nghì giới **thanh tịnh**. Vì có sao? Là pháp giới cho đến bất tư nghì giới **thanh tịnh** cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Khổ thánh đế thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức khổ thánh đế thanh tịnh. Vì có sao? Là khổ thánh đế thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh. Vì có sao? Là tập diệt đạo thánh đế thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Bốn tĩnh lự thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức bốn tĩnh lự thanh tịnh. Vì có sao? Là bốn tĩnh lự thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-đa **thanh** tịnh; Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức bốn vô lượng, bốn vô sắc **định thanh** tịnh. Vì có sao? Là bốn vô lượng, bốn vô sắc định thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Tám giải thoát thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức tám giải thoát thanh tịnh. Vì có sao? Là tám giải thoát thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh **tức** Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh. Vì có sao? Là tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Bốn niệm trụ thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức bốn niệm trụ thanh tịnh. Vì có sao? Là bốn niệm trụ thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh. Vì có sao? Là bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.

Thiện-Hiện! Không giải thoát môn thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức không giải thoát môn thanh tịnh. Vì có sao? Là không giải thoát môn thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy. Vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh. Vì có sao? Là vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.



**Thiện-Hiện! Bồ-tát thập địa thanh tịnh tức Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh tức Bồ-tát thập địa thanh tịnh. Vì có sao? Là Bồ-tát thập địa thanh tịnh cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh không hai không hai phần, vì không riêng không dứt vậy.**

--- o0o ---